

Mẫu 1. QĐKT

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-...

....., ngày tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất

THẨM QUYỀN BAN HÀNH (1)

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;

Căn cứ Thông tư số ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ..... (2).....;

Căn cứ.....(3).....;

Theo đề nghị của (4).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập đoàn kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, gồm các thành viên sau đây:

1. Họ tên và chức vụ: Trưởng đoàn

2. Họ tên và chức vụ: Thành viên

3. Họ tên và chức vụ: Thành viên

Điều 2. Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất tại(5).....

- Nội dung kiểm tra:

- Đối tượng kiểm tra:

- Chế độ kiểm tra:

- Thời gian kiểm tra:

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, Đoàn kiểm tra và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, (...đơn vị soạn thảo).

(1) Thủ trưởng cơ quan kiểm tra ra quyết định.

(2) Nếu là kiểm tra theo kế hoạch: ghi tên văn bản kế hoạch kiểm tra được phê duyệt.

Nếu là kiểm tra đột xuất: ghi căn cứ kiểm tra đột xuất phù hợp quy định tại Điều 4 Thông tư này.

(3) Văn bản quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan ra quyết định.

(4) Thủ trưởng đơn vị có chức năng tham mưu đề xuất việc kiểm tra.

(5) Tên địa bàn kiểm tra.